

**THÔNG BÁO**

Công khai thông tin chất lượng đào tạo thực tế của Trường CĐ Kinh tế - Kỹ thuật  
Năm học 2022 - 2023

**Tốt nghiệp năm học 2022 - 2023**

TT	Nội dung	Số sinh viên tốt nghiệp	Phân loại tốt nghiệp (%)			Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp có việc làm sau 1 năm ra trường
			Loại xuất sắc	Loại giỏi	Loại khá	
<b>I</b>	<b>Cao đẳng</b>	P. Đào tạo	P. Đào tạo	P. Đào tạo	P. Đào tạo	Trung tâm Tuyển sinh
1	Kê toán Tổng hợp	6	0	33	50	
2	Quản trị kinh doanh	0	0	0	0	
3	Tài chính - Ngân hàng	0	0	0	0	
4	CN Kỹ thuật Điện - Điện tử (Điện)	100	1	9	63	
5	Điện Công nghiệp	184	0	4	50,54	
6	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	110	0	0	27,27	
7	Công nghệ thông tin	23	4,34	26	47,83	
8	Sửa chữa máy tính	14	0	7	21,43	
9	CN Kỹ thuật Cơ khí (Cơ khí)	11	0	18	64	
10	Công nghệ ô tô	135	0	2	50	
11	Cắt gọt kim loại	21	0	0	57	
12	Công nghệ hàn	25	0	0	12	
13	Khoa học Cây trồng (Trồng trọt)	0	0	0	0	
14	Quản lý đất đai	0	0	0	0	
15	Quản lý Môi trường	0	0	0	0	
16	Thú y	2	0	0	0	
17	Địa chính môi trường	0	0	0	0,00	
18	Tiếng Hàn	36	13,8	31	36,11	
<b>II</b>	<b>Trung cấp</b>					
1	Thú y	3	0	0	33,33	
2	Tin học văn phòng	5	0	0	40	
3	Tiếng Hàn Quốc	0	0	0	0	
4	Tiếng Anh	0	0	0	0	
5	Bảo vệ thực vật	0	0	0	50	
6	Quản lý bán hàng siêu thị	4	0	27	36	
7	Kê toán	0	0	0	0	
8	Cơ khí	7	0	0	42,86	
9	CN Ô tô	10	0	0	0	
10	Điện công nghiệp	11	0	0	36,36	
11	CN Kỹ thuật Điện - Điện tử (Điện)	12	0	0	50	
<b>III</b>	<b>Sơ cấp và ĐTTX</b>	0	0	0	0	

Thái Nguyên, ngày 28 tháng 4 năm 2023

Thủ trưởng đơn vị  
(Đã ký)

Người lập biểu  
(Đã ký)

TS. Ngô Xuân Hoàng

Nguyễn Thị Hoa

